

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
Khoa Xã hội và Nhân văn

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Hành vi con người và môi trường xã hội		
Mã học phần:	71SOWK10023	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	231_71SOWK10023_01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi:
+ Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng được các kiến thức về môi trường xã hội và hành vi con người để nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực CTXH	Tự luận		1	4	
CLO2	Phát hiện khả năng thích ứng và thay đổi từ thân chủ thông qua việc phân tích các yếu tố từ tâm lý, môi trường xã hội tác động đến hành vi con người.	Tự luận		2	3	
CLO3	Phối hợp với nhóm đa ngành và các bên liên quan nhằm làm việc với, cá nhân, nhóm hiệu quả theo kế hoạch.	Tự luận		2	3	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: (4 điểm)

Anh/chị hãy phân tích đặc điểm của hành vi con người?

Câu hỏi 2: (6 điểm)

Anh, chị hãy phân tích những khó khăn tâm lý ở độ tuổi đầu thanh niên (16-18 tuổi). Với vai trò là nhân viên Công tác xã hội, anh/chị có thể hỗ trợ cá nhân ở độ tuổi này vượt qua các khó khăn tâm lý như thế nào?

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1	Phân tích đặc điểm của hành vi con người	4.0	
a.1	Hành vi con người là hành vi xã hội	0.5	
a.2	Ví dụ minh họa	0.5	
b.1	Hành vi con người luôn có mục đích	0.5	
b.2	Ví dụ minh họa	0.5	
c.1	Hành vi con người luôn mang tính chủ quan	0.5	
c.2	Ví dụ minh họa	0.5	
d.1	Hành vi con người luôn bộc lộ, biểu hiện thái độ, xúc cảm, tình cảm của con người trước tác nhân kích thích	0.5	
d.2	Ví dụ minh họa	0.5	
Câu 2	Phân tích những khó khăn tâm lý ở độ tuổi đầu thanh niên (16-18 tuổi). Với vai trò là nhân viên Công tác xã hội, anh/chị có thể hỗ trợ cá nhân ở độ tuổi này vượt qua các khó khăn tâm lý như thế nào?	6.0	
a.	Phân tích những khó khăn tâm lý ở độ tuổi đầu thanh niên.	3.0	
a.1	Đôi khi chưa phát huy hết năng lực độc lập suy nghĩ của bản thân, còn kết luận vội vàng cảm tính	0.5	
a.2	Đôi khi vẫn chưa đánh giá bản thân đúng đắn cần giúp đỡ của người lớn	0.5	
a.3	Muốn trở thành người lớn song ý thức được rằng mình chưa đủ khả năng, có thể đưa đến các bất ổn trong giao tiếp với cha mẹ, thầy cô	0.5	
a.4	Cứng nhắc tuân theo các chuẩn mực đạo đức mà các em tiếp nhận, song đồng thời lại cũng nghi ngờ về tính đúng đắn của chúng	0.5	
a.5	Hiểu biết về yêu cầu nghề nghiệp còn phiến diện, mang nặng cảm tính	0.5	
a.6	Lý tưởng hóa quá mức về tình bạn	0.25	
a.7	Xuất hiện tình yêu nhưng cũng có thể là 1 vấn đề phức tạp	0.25	
b.	Với vai trò là nhân viên Công tác xã hội, anh/chị có thể hỗ trợ cá nhân ở độ tuổi này vượt qua các khó khăn tâm lý như thế nào?	3.0	
b.1	Định hướng nghề nghiệp	1.0	
b.2	Nhận diện và xây dựng giá trị của bản thân	1.0	
b.3	Các kỹ năng giao tiếp hiệu quả với bạn bè, thầy cô, cha mẹ	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

Người duyệt đề



TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

Giảng viên ra đề



Kiều Văn Tu

Phan Thị Kim Liên